

Số: /QĐ-XPHC

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo báo cáo và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 720/TTr-STNMT ngày 02/5/2024 và Tờ trình số 845/TTr-STNMT ngày 19/5/2024, có Biên bản vi phạm hành chính số 14/BB-VPHC ngày 24/4/2024 và hồ sơ có liên quan gửi kèm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức:

1. Tên tổ chức vi phạm: **Công ty cổ phần Đại Lâm**

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Trường Thanh, xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ xảy ra vi phạm: Mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Trường Lâm và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Mã số doanh nghiệp: 2801314298.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trương Văn Đáng, Giám đốc Công ty.

2. Đã có hành vi vi phạm hành chính: Khai thác khoáng sản có tổng diện tích vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) vượt từ 0,5 ha đến dưới 01 ha (vượt 9.022,9 m²)

3. Quy định tại: Điểm b, khoản 5 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ.

3. Tình tiết giảm nhẹ: Không.

4. Tình tiết tăng nặng: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

- Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền; mức phạt **170.000.000 đồng**.

- Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

Lý do: Không thuộc trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần (quy định tại khoản 9, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP).

- Biện pháp khắc phục hậu quả:

+ Buộc Công ty cổ phần Đại Lâm thực hiện các giải pháp đưa các khu vực đã khai thác vượt ra ngoài phạm vi được phép khai thác về trạng thái an toàn (quy định tại điểm a, khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP).

+ Buộc Công ty cổ phần Đại Lâm chi trả kinh phí đo đạc (quy định tại điểm c, khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP): Công ty đã chi trả trực tiếp cho Đoàn Mỏ - Địa chất Thanh Hóa (Đơn vị thực hiện đo đạc).

+ Buộc Công ty cổ phần Đại Lâm nộp số lợi bất hợp pháp do thực hiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm theo quy định tại điểm b, khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP là **76.394.500 đồng** (do đơn vị xác định tại Báo cáo số 19/BC-ĐL ngày 22/4/2024).

Hiện tại, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính chưa có hướng dẫn về việc xác định khối lượng khai thác ra ngoài, chi phí trực tiếp cho việc khai thác, nên chưa đủ cơ sở để xác định số lợi bất hợp pháp; do đó số tiền 76.394.500 đồng là tạm thu, sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ cơ sở xác định sẽ lập hồ sơ truy thu (nếu số lợi bất hợp pháp được xác định lớn hơn 76.394.500 đồng).

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty cổ phần Đại Lâm chi trả.

Tổng số tiền Công ty cổ phần Đại Lâm phải nộp vào ngân sách nhà nước là **246.394.500 đồng** (Hai trăm bốn mươi sáu triệu, ba trăm chín tư nghìn, năm trăm đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Công ty cổ phần Đại Lâm để chấp hành Quyết định xử phạt.

a) Công ty cổ phần Đại Lâm phải nghiêm chỉnh chấp hành.

Số tiền xử phạt theo quy định tại Điều 1 Quyết định này, Công ty cổ phần Đại Lâm phải nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước số 7111, tiểu mục 4278 (nộp 170.000.000 đồng), tiểu mục 4349 (nộp 76.934.500 đồng), mã chương 426 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, mã cơ quan thu 1014711 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Quá thời hạn trên, nếu Công ty cổ phần Đại Lâm chưa nộp tiền phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt và cứ mỗi ngày chậm nộp phạt, phải nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại khoản 1, Điều 5, Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính.

b) Công ty cổ phần Đại Lâm có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước tỉnh Thanh Hóa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường giao Quyết định này cho Công ty cổ phần Đại Lâm và tổ chức thực hiện theo quy định.

4. Gửi cho Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 72, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- CVP, PCVP Lê Việt Hiếu;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- UBND thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: VT, CN, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang